**LỊCH BÁO GIẢNG TUẦN 15:** Từ ngày: 11/12/2023 đến 15/12/2023  **Cách ngôn: Chim có tổ người có tông.**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Thứ** | **Buổi** | **Môn** | **Tên bài dạy** | **Đồ dùng dạy học** |
| Hai11/12 | Sáng |  |  |  |
| Tiếng Việt | Bài 66: uôi uôm | Bộ ĐD thực hành TV |
| Tiếng Việt | Bài 66: uôi uôm |  |
| Toán | Luyện tập chung (Tiết 3) |  |
| Chiều |  |  |  |
|  |  |  |
|  |  |  |
| Ba 12/12 | Sáng | Tiếng Việt | Bài 67: uôc uôt | Bộ ĐD thực hành TV |
| Tiếng Việt | Bài 67: uôc uôt |  |
| Tiếng Việt (TC) | Ôn tập đọc và viết (T1) |  |
| Luyện Toán | Ôn luyện tuần 14 (Tiết 1) |  |
| Chiều | Toán | Khối lập phương, khối hộp chữ nhật (T1) | Khối lập phương, khối hộp chữ nhật. |
| Luyện Toán | Ôn luyện tuần 14 (Tiết 2) |  |
| LTV | Ôn luyện tuần 14 |  |
| Tư  13/12 | Sáng | Tiếng Việt | Bài 68: uôn uông | Bộ ĐD thực hành TV |
| Tiếng Việt | Bài 68: uôn uông |  |
|  |  |  |
| Tiếng Việt (TC) | Ôn tập đọc và viết (T2) |  |
| Năm 14/12 | Sáng |  |  |  |
| Tiếng Việt | Bài 69: ươi ươu | Bộ ĐD thực hành TV |
| Tiếng Việt | Bài 69: ươi ươu |  |
| Toán | Khối lập phương, khối hộp chữ nhật (T2) | Bảng nhóm |
| Chiều |  |  |  |
|  |  |  |
|  |  |  |
| Sáu 15/12  | Sáng | Tiếng Việt | Bài 70: Ôn tập và kể chuyện |  |
|  |  |  |
| Tiếng Việt | Bài 70: Ôn tập và kể chuyện |  |
| HĐTN | Sinh hoạt lớp |  |
| Chiều |  |  |  |
|  |  |  |
|  |  |  |

Thứ hai ngày 11 tháng 12 năm 2023

**Tiếng Việt: uôi uôm**

**I. Yêu cầu cần đạt:** Giúp HS:

**1. Kiến thức, kĩ năng:**

- Nắm và đọc đúng vần uôi, uôm; đọc đúng các tiếng, từ ngữ, câu, đoạn có vần uôi, uôm; hiểu và trả lời được các cầu hỏi liên quan đến nội dung đã đọc.

- Viết đúng vần uôi, uôm; viết đúng các tiếng, từ ngữ có vần uôi, uôm.

 - Phát triển vốn từ dựa trên những từ ngữ chứa vần uôi, uôm có trong bài.

 - Phát triển kỹ năng nói về việc đi lại trên biển.

 - Phát triển kỹ năng quan sát, nhận biết cảnh sắc bình minh trên biển, các phương tiện trên biển và các hoạt động trên biển; suy đoán nội dung tranh minh hoạ (cánh buồm căng gió, cảnh sắc và các hoạt động lúc bình minh trên biển).

1. **Năng lực:** Khả năng giao tiếp, làm việc cá nhân, đặt và giải quyết vấn đề.

**3. Phẩm chất:** - Cảm nhận được vẻ đẹp của thiên nhiên và đời sống trên biển thông qua đoạn văn đọc và các hình ảnh trong bài.

 **II. Đồ dùng dạy học:**Tranh minh họa bài học. Bộ chữ, bảng con, VTV

 **III. Các hoạt động dạy học: TIẾT 1**

|  |  |
| --- | --- |
|  **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động:** Hát, chơi trò chơi**2. Khám phá:****2.1. Nhận biết:** - Quan sát tranh và trả lời các câu hỏi: - Chốt nội dung tranh và đọc: *Thuyền buồm xuôi theo chiều gió.*- Giới thiệu các vần: uôi uôm. Viết tên bài lên bảng.**2.2. Đọc vần, tiếng, từ ngữ****a) Đọc vần** *uôi uôm*:- So sánh các vần: + Giới thiệu vần uôi uôm.+ Yêu cầu so sánh vần uôi uôm để tìm ra điểm giống và khác nhau.- Đánh vần các vần: uôi uôm- Đọc trơn các vần uôi uôm- Ghép chữ cái tạo vần.- Nhận xét, sửa sai- Lớp đọc đồng thanh uôi uôm**b) Đọc tiếng****- Đọc tiếng mẫu** + Giới thiệu mô hình tiếng *xuôi*- Gọi đánh vần, đọc- Gọi đọc lần lượt các tiếng:**c) Đọc từ ngữ**- Đưa tranh minh hoạ cho từng từ ngữ: *con suối, buổi sáng, quả muỗm*- Gọi đọc lần lượt từng từ- Tìm tiếng chứa vần vừa học. **d) Đọc lại các tiếng**- Gọi đọc.**2.3. Viết bảng**- Viết mẫu, vừa viết vừa nêu quy trình và cách viết các vần uôi uôm. Từ: *con suối, quả muỗm*- Yêu cầu viết vào bảng con.- Nhận xét, đánh giá và sửa lỗi chữ viết cho . | - Hát, chơi trò chơi- Quan sát và trả lời- Đọc 2-3 lần- Lắng nghe- Đọc CN- Giống là đều có uô đứng trước, khác nhau âm cuối: i, m- Đánh vần: CN, ĐT- Đọc trơn CN, ĐT.- Ghép vần: uôi uôm- Đọc ĐT 2-3 lần- Ghép tiếng: *xuôi*- Đánh vần, đọc trơn: CN, ĐT- Đánh vần, đọc trơn: CN, ĐT- Nói tên sự vật trong tranh cho từng từ ngữ - Đọc CN, ĐT- Trả lời- Đọc CN, nhóm, ĐT - Theo dõi hướng dẫn- Viết vào bảng con, chữ cỡ vừa - Lắng nghe |

**TIẾT 2**

|  |  |
| --- | --- |
| **3. Luyện tập:****3.1. Viết vở:**- Hướng dẫn về độ cao của các con chữ.- Yêu cầu HS viết vào vở các từ ngữ: *con suối, quả muỗm*- Theo dõi, giúp đỡ- Nhận xét và sửa bài viết của một số .**3.2. Đọc**- Giới thiệu tranh rút ra câu.- Y/c đọc thầm, tìm tiếng có vần vừa học- Gọi đọc các tiếng có vần vừa học.- Gọi đọc thành tiếng cả đoạn.H: + Buổi sớm mai, mặt biển được miêu tả như thế nào?+ Có thể nhìn thấy những gì trên trời và trên biển vào lúc đó?**3.3. Nói theo tranh:** Hướng dẫn quian sát và tranh.- Các em nhìn thấy những gì trong tranh? + Em có biết tên những phương tiện đó không? + Em có biết các phương tiện này di chuyển bằng cách nào không?+ Theo em, phương tiện nào di chuyển nhanh hơn? + Nếu đi lại trên biển, em chọn phương tiện nào? Vì sao?- Cùng nhận xét.**4. Vận dụng:** - Đọc lại bài- Tổ chức trò chơi: Ai nhanh hơn. Tìm tiếng ngoài bài chứa vần uôi, uôm.- Nhận xét chung giờ. Chuẩn bị bài sau | - Lắng nghe- Viết vào VTV tập 1- Quan sát tranh- Đọc thầm, tìm tiếng có vần: buổi, nhuộm, buồm, đuôi- Đánh vần, đọc trơn- Đọc cá nhân, ĐT- Trả lời- Quan sát - trả lời.- CN, ĐT- Tham gia chơi. |

**IV. Điều chỉnh sau bài học: ……………………………………………………….**

**..……………………………………………………………………………………..………………………………………………………………………………………..**

Thứ hai ngày 11 tháng 12 năm 2023

**Toán: LUYỆN TẬP CHUNG ( T3)**

**( Đã soạn ở thứ 3 tuần 14)**

Thứ ba ngày 12 tháng 12 năm 2023

**Tiếng Việt: uôc uôt**

 **I. Yêu cầu cần đạt:**

**1. Kiến thức, kĩ năng:**

- Nắm và đọc đúng vần uôc, uôt; đọc đúng các tiếng, từ ngữ, câu, đoạn có vần uôc, uôt; hiểu và trả lời được các cầu hỏi liên quan đến nội dung đã đọc.

- Viết đúng vần uôc, uôt; viết đúng các tiếng, từ ngữ có vần uôc, uôt.

 - Phát triển vốn từ dựa trên những từ ngữ chứa vần uôc, uôt có trong bài.

 - Phát triển kỹ năng nói theo chủ điểm đi dự sinh nhật bạn như: chuẩn bị quà đi dự sinh nhật bạn, nói lời chúc mừng sinh nhật bạn,...

 - Phát triển kỹ năng quan sát, nhận biết những sự vật, hoạt động liên quan đến những sinh hoạt thường nhật trong gia đình, sự chăm sóc, tình cảm mẹ con qua việc quan sát tranh

**2. Năng lực:** Khả năng giao tiếp, làm việc cá nhân, đặt và giải quyết vấn đề.

**3. Phẩm chất:** Cảm nhận được tình cảm gia đình, nhất là tình cảm giữa mẹ và con và sự chăm sóc của mẹ đối với con qua đoạn văn đọc và hình ảnh trong bài.

 **II. Đồ dùng dạy học:** Tranh minh họa bài học. Bộ chữ, bảng con, VTV

 **III. Các hoạt động dạy học: TIẾT 1**

|  |  |
| --- | --- |
|  **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động:** Hát, chơi trò chơi**2. Khám phá:****2.1. Nhận biết:** - Quan sát tranh và trả lời các câu hỏi: - Chốt nội dung tranh và đọc: *Mẹ vuốt tóc và buộc nơ cho Hà.*- Giới thiệu các vần: uôc uôt. Viết tên bài lên bảng.**2.2. Đọc vần, tiếng, từ ngữ****a) Đọc vần** *uôc uôt:*- So sánh các vần: + Giới thiệu vần uôc uôt.+ Yêu cầu so sánh vần uôc uôt để tìm ra điểm giống và khác nhau.- Đánh vần các vần: uôc uôt- Đọc trơn các vần uôc uôt- Ghép chữ cái tạo vần.- Nhận xét, sửa sai- Lớp đọc đồng thanh uôc uôt**b) Đọc tiếng****- Đọc tiếng mẫu** + Giới thiệu mô hình tiếng *buộc*- Gọi đánh vần, đọc- Gọi đọc lần lượt các tiếng:**c) Đọc từ ngữ**- Đưa tranh minh hoạ cho từng từ ngữ: *ngọn đuốc, viên thuốc, con chuột*- Gọi đọc lần lượt từng từ- Tìm tiếng chứa vần vừa học. **d) Đọc lại các tiếng**- Gọi đọc.**2.3. Viết bảng**- Viết mẫu, vừa viết vừa nêu quy trình và cách viết các vần uôc uôt. Từ: *ngọn đuốc, con chuột*- Yêu cầu viết vào bảng con.- Theo dõi, giúp đỡ.- Nhận xét, đánh giá và sửa lỗi chữ viết cho . | - Hát, chơi trò chơi- Quan sát và trả lời- Đọc 2-3 lần- Lắng nghe- Đọc CN- Giống là đều có uô đứng trước, khác nhau âm cuối: c, t- Đánh vần: CN, ĐT- Đọc trơn CN, ĐT.- Ghép vần: uôc uôt- Đọc ĐT 2-3 lần- Ghép tiếng: *buộc*- Đánh vần, đọc trơn: CN, ĐT- Đánh vần, đọc trơn: CN, ĐT- Nói tên sự vật trong tranh cho từng từ ngữ - Đọc CN, ĐT- Trả lời- Đọc CN, nhóm, ĐT - Theo dõi hướng dẫn- Viết vào bảng con, chữ cỡ vừa - Đưa bảng- Lắng nghe |

**TIẾT 2**

|  |  |
| --- | --- |
| **3. Luyện tập:****3.1. Viết vở**- Hướng dẫn về độ cao của các con chữ.- Yêu cầu viết vào vở các từ ngữ: *ngọn đuốc, con chuột.*- Theo dõi, giúp đỡ- Nhận xét và sửa bài viết của một số.**3.2. Đọc**- Giới thiệu tranh rút ra câu.- Y/c đọc thầm, tìm tiếng có vần vừa học- Gọi đọc các tiếng có vần vừa học.- Gọi đọc thành tiếng cả đoạn.H: Mẹ cho Hà đi đâu?+ Từ ngữ nào thể hiện Hà rất vui?+ Hà mặc gì khi đi chơi?+ Theo mẹ Hà, khi đi chơi, cần phải ăn mặc như thế nào?**3.3. Nói theo tranh:**- Hướng dẫn quan sát và tranh + Em nhìn thấy những ai và những gì trong bức tranh? + Các bạn ấy đang làm gì? + Em đã bao giờ làm những việc đó chưa? + Nếu đã làm, em có cảm thấy thích thú khi làm việc đó không?- nhận xét.**3. Vận dụng:** - Đọc lại bàiTổ chức trò chơi: Ai nhanh hơn. Tìm tiếng ngoài bài chứa vần uôc, uôt- Nhận xét chung giờ. Chuẩn bị bài sau | - Lắng nghe- Viết vào VTV tập 1- Quan sát tranh- Đọc thầm, tìm tiếng có vần: vuốt, buộc. - Đánh vần, đọc trơn- Đọc cá nhân, ĐT- Trả lời- Quan sát - Trả lời.- CN, ĐT- Tham gia tìm và nêu các tiếng, từ ngữ có vần uôc, uôt. |

**IV. Điều chỉnh sau bài học: ……………………………………………………….**

**..……………………………………………………………………………………..……………………………………………………………………………………….**

Thứ ba ngày 12 tháng 12 năm 2023

**Tiếng Việt: ÔN TẬP ĐỌC VÀ VIẾT (2 TIẾT)**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

**1. Năng lực:**

 - Giúp củng cố về đọc viết các vần uôi, uôm, uôn, uông ,ươi, ươu đã học.

 - Ôn đọc, viết các từ ngữ, câu chứa các vần uôi, uôm đã học.

**2. Năng lực:** Khả năng giao tiếp, làm việc cá nhân, đặt và giải quyết vấn đề.

**3. Phẩm chất:**  Rèn tính chăm chỉ học tập

**II. Đồ dùng dạy học:** Vở, bảng con.

**III. Các hoạt động dạy học: Tiết 1**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động:**- Ghi bảng vần, tiếng, từ, câu bài vầnuôi, uôm- Nhận xét, sửa phát âm.1. **Luyện tập:**
2. **Đọc:**

- Yêu cầu GS đọc lại các bài đã học trong tuần.- Theo dõi, nhận xét, sửa sai cho HS.1. **Viết:**

- Hướng dẫn viết vào vở ô ly.uôi, uôm, đuôi, muỗm, buổi sáng, con suối, quả muỗm. Mỗi chữ 1 dòng.- Quan sát, nhắc nhở HS viết đúng.**c) Chấm bài:**- chấm vở của HS.- Nhận xét, sửa lỗi cho HS.**3. Vận dụng:**- Hệ thống kiến thức đã học.- Chiếu đoạn văn chứa các vần đã học, yêu cầu HS đọc.- Dặn HS luyện viết lại bài ở nhà. | - Đọc: cá nhân, nhóm, lớp.- Đọc lại bảng vần phần mục lục, các bài đã học trong tuần 15.- Lắng nghe, nhận xét bạn đọc.- Đọc lại bài trước khi viết- viết vở ô ly.- Dãy bàn 1 nộp vở.- Lắng nghe- Đọc bài GV đưa ra |

 **Tiết 2 (dạy vào sáng thứ 4)**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động:**- Ghi bảng:uôn, uông ,ươi, ươu - Nhận xét, sửa phát âm.**2. Luyện tập:****a) Đọc:**- Yêu cầu GS đọc lại các bài đã học trong tuần.- Theo dõi, nhận xét, sửa sai cho HS.**b) Viết:**- Hướng dẫn viết vào vở ô ly.uôn, uông ,ươi, ươu, luôn, buồng, cười, hươu. Mỗi chữ 1 dòng.- Quan sát, nhắc nhở HS viết đúng.**c) Chấm bài:**- Chấm vở của HS.- Nhận xét, sửa lỗi cho HS.**3. Vận dụng:**- Hệ thống kiến thức đã học.- Chiếu đoạn văn chứa các vần đã học, yêu cầu HS đọc.- Dặn HS luyện viết lại bài ở nhà. | - Đọc: cá nhân, nhóm, lớp.- Đọc lại bảng vần phần mục lục, các bài đã học trong tuần 15.- Lắng nghe, nhận xét bạn đọc.- Đọc lại bài- Viết vở ô ly.- Dãy bàn 1 nộp vở.- Lắng nghe- Đọc bài |

**IV. Điều chỉnh sau bài học: ……………………………………………………….**

**..……………………………………………………………………………………..………………………………………………………………………………………..**

Thứ ba ngày 12 tháng 12 năm 2023

**Luyện Toán: ÔN LUYỆN TUẦN 15 (T1)**

**I. Yêu cầu cần đạt:** Giúp HS:

**1. Kiến thức, kĩ năng:**

- Củng cố được bảng cộng, bảng trừ trong phạm vi 10 và vân dụng tính nhẩm.

- Qua việc xây dựng bảng cộng, bảng trừ thấy được mối quan hệ ngược giữa phép cộng và phép trừ.

- Phát triển tư duy lôgic, liên hệ giải các bài toán có tình huống thực tế và vận dụng vào tính nhẩm.

**2. Năng lực:** Làm việc cá nhân, việc nhóm; đặt và giải quyết vấn đề; Khả năng suy luận Toán học.

**3. Phẩm chất:** Rèn tính cẩn thận, ham thích học Toán.

**II. Đồ dùng dạy học:**  VBT Toán

**III. Các hoạt động dạy và học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động:** |  |
| - Cho HS hát. | - Hát |
| - Cho HS nêu bảng cộng, trừ trong phạm vi 10 | - Thực hiện theo yêu cầu của GV |
| - Nhận xét, tuyên dương. |  |
| **2. Luyện tập** |  |
| - Yêu cầu HS mở vở BT Toán |  |
| **Bài 1: Số?** |  |
| - Nêu yêu cầu bài tập. | - Lắng nghe |
| - Hướng dẫn: Các em hãy điền kết quả của phép tính vào các ô trống | - Thực hiện vào vở |
|  | - Nhận xét |
| - Nhận xét bài làm của HS |  |
| **Bài 2: >, <, =?** |  |
| - Nêu yêu cầu bài tập. | - Lắng nghe |
| - Hướng dẫn mẫu: Các em thực hiện phép tính bên phía có phép tính rồi so sánh với kết quả phía còn lại | - Lắng nghe |
| - Yêu cầu HS nêu cách làm phép tính: 8 > 6+ 1 | - Nêu |
| - Yêu cầu HS làm bài vào vở | - Làm bài |
|  | - Chữa bài |
| - Nhận xét |  |
| **Bài 3: Viết phép tính thích hợp?** |  |
| - Nêu yêu cầu bài tập. |  |
| - Hướg dẫn HS làm bài | - Lắng nghe |
| + Phía bên trái bập bênh có mấy con gấu? | - 6 con gấu |
| + Phía bên trái nhiều hơn bên phải mấy con gấu?+ Cả 2 bên có bao nhiêu con gấu?- Hướng dẫn HS tìm ra phép tính đúng: 6 – 3 = 3 6 + 3 = 9 | - 3 con gấu- 9 con gấu |
| **Bài 4: Tô màu?** |  |
| - Nêu yêu cầu bài tập. |  |
| - Hướng dẫn HS làm bài: |  |
| + Tìm những vùng có kết quả bằng 5? | - 5 + 0; 4 + 1; 3 + 2; 1 + 4; 2 + 3... |
| + Yêu cầu HS tô màu đỏ vào những vùng vừa tìm được | - Tô màu vào vở |
| - Hướng dẫn tương tự với các màu khác | - Thực hiện theo yêu cầu của GV |
| - Nhận xét1. **Vận dụng:**

- Cho HS đọc lại bảng cộng, trừ trong phạm vi 10.- Nhận xét, tuyên dương HS. |  |

**IV. Điều chỉnh sau bài học: ……………………………………………………….**

**..……………………………………………………………………………………..………………………………………………………………………………………..**

Thứ ba ngày 12 tháng 12 năm 2023

**Toán: KHỐI LẬP PHƯƠNG, KHỐI HỘP CHỮ NHẬT ( 2 TIẾT)**

1. **Yêu cầu cần đạt:**

**1. Kiến thức, kĩ năng:**

-Nắm được khối lập phương, khối hộp chữ nhật qua các vật thật và đồ dùng học tập.

- Phát triển trí tưởng tượng không gian, liên hệ với thực tế để tìm những vật có dạng khối lập phương, khối hộp chữ nhật.

**2. Năng lực:** Khả năng giao tiếp Toán học, làm việc cá nhân, làm việc nhóm, đặt và giải quyết vấn đề, suy luận Toán học.

**3. Phẩm chất:** Ham thích học toán

**II. Đồ dùng dạy học:**

- Hộp quà gồm 2 loại (khối lập phương, khối hộp chữ nhật). Chú ý: để HS không hiểu lầm là 2 loại màu sắc khác nhau hoặc 2 loại giấy bọc khác nhau thì các hộp quà phải cùng màu sắc, cùng loại giấy bọc. Mô hình khối lập phương, khối hộp chữ nhật (bằng bìa, nhựa,…). Sưu tầm những đồ vật có dạng khối lập phương, khối hộp chữ nhật.

**III. Các hoạt động dạy - học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **Tiết 1 ( Dạy ngày 12/12/2023)** |
| **1. Khởi động:** - Chuẩn bị cho mỗi đội HS từ 4 – 5 hộp quà gồm 2 loại (khối lập phương, khối hộp chữ nhật)- Tổ chức trò chơi “*Chia quà*”, lớp chia thành 4 đội tương ứng với 4 tổ. HS phân loại các hộp quà của đội mình thành 2 loại khác nhau, hết thời gian, đội nào phân loại nhanh và rõ là 2 loại khác nhau thì giành chiến thắng.- Nhận xét, tuyên dương, dẫn vào bài mới.**2. Khám phá****+** *Ở các tiết trước, em đã học những hình gì?***-** Đưa hộp quà cho HS quan sát và hỏi:*+ Đây là gì?**+ Em có nhận xét gì về các mặt của hộp quà?*- Nhận xét- Tương tự GV cho HS quan sát viên xúc xắc - Kết luận: vậy những vật có các mặt đều là hình vuông như hộp quà, viên xúc xắc, khối ruby… thì được gọi là khối lập phương.- Cho HS quan sát vỏ hộp sữa và hộp phấn.- Cho HS thảo luận nhóm đôi và cho biết điểm giống nhau của 2 vật này- Gọi đại diện nhóm trả lời- Nhận xét.- Kết luận: vậy các vật có các mặt đều là hình chữ nhật thì được gọi là khối hộp chữ nhật.- Nêu: đây chính là nội dung bài học hôm nay. Ghi bảng và gọi HS nhắc lại tên bài- Cho HS thi đua tìm thêm những đồ vật xung quanh lớp có dạng khối lập phương, khối hộp chữ nhật.- Nhận xét, tuyên dương**3. Luyện tập:****\*Bài 1: Những hình nào là khối lập phương**-Gọi HS đọc yêu cầu bài tập- Cho HS quan sát các hình và cho biết đâu là khối lập phương- nhận xét- Cho HS lên giới thiệu những vật mà mình đã chuẩn bị có khối lập phương trước lớp.- nhận xét, tuyên dương**\*Bài 2: Những hình nào là khối hộp chữ nhật?**- Gọi HS nêu yêu cầu bài tập- Cho HS chơi trò chơi *“Đoán vật”*- GV chia lớp thành 2 đội chơi. GV đưa vật và hô hiệu lệnh, đội nào giơ tay và trả lời nhanh, đúng tên hình khối của đồ vật sẽ được điểm. Kết thúc trò chơi đội nào cao điểm hơn sẽ thắng cuộc.- nhận xét- Tuyên dương các đội chơi **\*Bài 3:** - Nêu yêu cầu bài tập- Cho HS quan sát tranh và nối bằng bút chì vào sách các đồ vật có dạng hình khối tương ứng- Cho HS thảo luận nhóm đôi kể tên các đồ vật có dạng khối lập phương, khối hộp chữ nhật ở trong lớp, ở xung quanh em cho bạn bên cạnh.- Gọi đại diện nhóm lên trình bày. Cho HS nhóm khác nhận xét- Nhận xét, tuyên dương**4. Vận dụng:**- *Hôm nay chúng ta được học về những hình khối nào?*- Dặn các em về nhà kể cho gia đình nghe những đồ vật có dạng hình khối mà chúng ta học- Dặn các em bài giờ sau.- Nhận xét, kết thúc tiết học. | - Tham gia chơi.- Trả lời: hình vuông, hình chữ nhật- Hộp quà- Các mặt đều có hình vuông- Nhận xét- Trả lời theo câu hỏi của GV- Lắng nghe- Quan sát- Thảo luận nhóm - Trả lời: giống nhau cả 2 vật này đều có các mặt đều là hình chữ nhật - Lắng nghe- Nhắc lại tên bài- Tìm và trả lời- Lắng nghe- đọc- trả lời miệng- nghe- HS trình bày- nêu yêu cầu.- chơi- nhận xét- Nêu yêu cầu- quan sát tranh và làm bài- Thảo luận nhóm- Đại diện nhóm trình bày- Trả lời- lắng nghe và thực hiện |
| **Tiết 2 ( Dạy ngày 14/12/2023)** |
| **1. Khởi động:** - Tổ chức trò chơi “*Kiến trúc sư tương lai”,* lớp chia 4 đội. Trong thời gian 2 phút, đội nào xếp nhanh và đúng hình như hình mẫu (hình mẫu là hình ở bài 1) thì giành chiến thắng.- Nhận xét, tuyên dương, tuyên bố đội thắng cuộc.- Giới thiệu vào bài**2. Luyện tập:****\* Bài 1:**  - Nêu yêu cầu của bài.- Hướng dẫn HS HS thực hiện: - Có thể phóng to hình vẽ trong SGK hoặc chiếu lên bảng để HS quan sát, thảo luận nhóm đôi rồi trả lời các câu hỏi :*+ Có bao nhiêu khối lập phương?**+ Có bao nhiêu khối hộp chữ nhật màu đỏ?*- Gọi đại diện nhóm trả lời- nhận xét**\* Bài 2:** **-** Nêu yêu cầu của bài.- Cho HS lấy các khối lập phương trong bộ đồ dùng *(nếu có), (nếu không có thì Gv chuẩn bị)* - Cho HS quan sát hình chữ T, H, C trên bảng.- Yêu cầu HS đếm khối lập phương mỗi hình và ghi số bằng bút chì tương ứng dưới mỗi hình- hỏi: *+ Chữ nào được xếp bởi nhiều khối lập phương nhất* *+ Chữ nào được xếp bởi số khối lập phương bằng nhau*- Nhận xét**\*Bài 3:** **-** Nêu yêu cầu của bài.- Cho HS quan sát 3 hình khối trong SHS. Yêu cầu HS nhận ra hình nào là khối lập phương trong ba hình đó.- Cho HS dùng các hình khối lập phương nhỏ xếp thành hình C- nhận xét**\* Bài 4: Số?****-** Nêu yêu cầu của bài.- Yêu cầu HS quan sát cả 2 tranh câu a và b để nhận ra các khối lập phương được xếp theo quy luật. - Cho HS viết b/ con đáp án đúng.- Hỏi HS về quy luật của từng tranh- nhận xét, tuyên dương **3. Vận dụng:***- Bài học hôm nay, em đã dùng những hình khối nào để ghép hình?*- Dặn HS về dùng khối lập phương và khối chữ nhật để ghép các hình theo sáng tạo của mình- Dặn các em bài giờ sau.- Nhận xét, kết thúc tiết học. | - Tham gia chơi- Lắng nghe- Đọc yêu cầu bài tập 1- Quan sát tranh- Thảo luận nhóm trả lời câu hỏi- 5- 2- Đại diện nhóm trả lời- Nhóm khác nhận xét- Lắng nghe yêu cầu- Làm bài vào phiếu BT.- Chữ H- Chữ T và C- Nhận xét- Nêu yêu cầu- Trả lời: C- Thực hành ghép theo nhóm 4- Nêu yêu cầu- Quan sát- Trả lời- Khối lập phương, khối hộp chữ nhật.- Lắng nghe và thực hiện |

**IV. Điều chỉnh sau bài học: ……………………………………………………….**

**..……………………………………………………………………………………..………………………………………………………………………………………..**

Thứ ba ngày 12 tháng 12 năm 2023

**Luyện toán: ÔN LUYỆN TUẦN 15 (T2)**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

**1. Kiến thức, kĩ năng:**

 **-** Củng cố về khối lập phương, khối hộp chữ nhật, biết xếp các khối hộp

**-**  Bước đầu phát triển trí tưởng tượng không gian, liên hệ với thực tế để tìm những vật có dạng khối lập phương, khối hộp chữ nhật.

1. **Năng lực:** Làm việc cá nhân, việc nhóm; đặt và giải quyết vấn đề.

**3. Phẩm chất:** Ham thích học toán

**II. Đồ dùng dạy học:**

- GV:vở BT Toán, tranh ảnh minh hoạ,

-HS:vở BT Toán, bộ thực hành Toán, bút…

 **III. Các hoạt động dạy - học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động:** - Tổ chức trò chơi “*Chia quà*”, lớp chia thành 3 đội tương ứng với 4 tổ. HS phân loại các hộp quà của đội mình thành 2 loại khác nhau, hết thời gian, đội nào phân loại nhanh và rõ là 2 loại khác nhau thì giành chiến thắng.- Nhận xét, tuyên dương, dẫn vào bài mới.**2.Luyện tập** **\*Bài 1: Nối ( theo mẫu)**-Gọi HS đọc yêu cầu bài tập- Cho HS quan sát hình và thảo luận nhóm đôi - nhận xét, tuyên dương**\*Bài 2: Tô màu các khối lập phương?**- Gọi HS nêu yêu cầu bài tập- Cho Hs làm bài vào VBT- nhận xét**\*Bài 3: Tô màu vào khối hộp chữ nhât***(Tiến hành tương tự bài 2)***\*Bài 4** - Nêu yêu cầu bài tập- Cho HS quan sát tranh và thảo luận theo nhóm 4- Gọi đại diện nhóm lên trình bày. Cho HS nhóm khác nhận xét- Nhận xét, tuyên dương**3. Vận dụng**Trò chơi : Tìm nhanh , Tìm đúng hình khối- Chia lớp thành 2 đội chơi.- Hướng dẫn cách chơi và luật chơi.- Cho cả lớp chơi. - Nhận xét tuyên dương đội thắng- Dặn các em về nhà kể cho gia đình nghe những đồ vật có dạng hình khối mà chúng ta học- Nhận xét, kết thúc tiết học. | - Tham gia chơi.- Đọc đề bài- Quan sát- Thảo luận nhóm và làm vào VBT- Đọc- Làm bài - Nêu yêu cầu - Quan sát tranh và thảo luận theo nhóm 4- Đại diện nhóm lên trình bày kết quả - 2 đội chơi- Lắng nghe, ghi nhớ |

**IV. Điều chỉnh sau bài học: ……………………………………………………….**

**..……………………………………………………………………………………..………………………………………………………………………………………**

Thứ ba ngày 12 tháng 12 năm 2023

**Luyện Tiếng Việt: ÔN LUYỆN TUẦN 15**

**I. Yêu cầu cần đạt:** Giúp học sinh củng cố hình thành:

**1. Kiến thức, kĩ năng:**

- Tìm được được các tiếng có chứa vần ***uôi, uôm***. Nhìn vào tranh có thể nối được các hình với từ ngữ. Nhìn vào tranh điền được tiếng tạo thành từ có nghĩa.

- HS quan sát, chú ý lắng nghe, thao tác nhanh nhẹn

- HS tự giác hoàn thành và giải quyết được bài tập có vần uôi, uôm

**2. Năng lực:** Khả năng giao tiếp, làm việc cá nhân, đặt và giải quyết vấn đề.

**3. Phẩm chất:** Rèn cho học sinh tính chăm chỉ, cẩn thận, đoàn kết, yêu thích môn học

**II. Đồ dùng dạy học:**

- GV: Vở bài tập Tiếng Việt, phiếu học tập

- HS: Vở bài Tiếng Việt, bút

**III. Các hoạt động dạy học**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động:** - Cho học sinh nêu lại vần sáng nay đã học**2. Luyện tập:**Bài 1: Khoanh theo mẫu - Nêu cầu bài - Hướng dẫn cách làm và cho hs nêu lại - Cho HS làm bài vào phiếu bài tập làm việc cá nhân- Nhận xét, tuyên dươngBài 2: Nối- Nêu yêu cầu- Hướng dẫn cách làm - Cho HS làm bài vào vở bài tập - Chữa bài nhận xét, tuyên dươngBài 3: Điền *chuối, suối* muỗn hoặc *buồm*- Nêu yêu cầu- Để học nêu cách làm- Cho HS làm bài vào vở Bài tập - Nhận xét bài học sinh. Tuyên dương, khen ngợi**3. Vận dụng:****-** Cho HS tự tìm tiếng có chứa vần uôi, uôm và nêu trước lớp.- Nhận xét giờ học |  - Nêu nối tiếp- Nhắc lại yêu cầu - Chú ý lắng nghe và nêu lại Tìm các tiếng có chúa vần uôi và uôm và dùng bút chì khoanh lại tiếng đó.*- tuổi, muỗi**- chuôm, buồm*- Đổi bài để chia sẻ giúp nhau- Nêu lại yêu cầu nối tiếp - Nêu lại cách làm: Nối tranh ứng với mỗi từ ngữ - Làm bài vào vở bài tập- Nêu lại yêu cầu nối tiếp- Nêu - Làm bài- *quả muỗm, cánh buồm, nải chuối, con suối*- Đổi vở chia sẻ kết quả cho nhau- Tự tìm và nêu |

**IV. Điều chỉnh sau bài học: ……………………………………………………….**

**..……………………………………………………………………………………..………………………………………………………………………………………..**

Thứ tư ngày 13 tháng 12 năm 2023

**Tiếng Việt: uôn uông**

 **I. Yêu cầu cần đạt:**

**1. Kiến thức, kĩ năng:**

- Nắm và đọc đúng vần uôn, uông; đọc đúng các tiếng, từ ngữ, câu, đoạn có vần uôn, uông; hiểu và trả lời được các cầu hỏi liên quan đến nội dung đã đọc.

- Viết đúng vần uôn, uông; viết đúng các tiếng, từ ngữ có vần uôn, uông.

 - Phát triển vốn từ dựa trên những từ ngữ chứa vần uôn, uôngcó trong bài.

 - Phát triển kỹ năng nói.

 - Phát triển kỹ năng quan sát, nhận biết về các hiện tượng thời tiết, đặc biệt là khi trời mưa với những dự báo theo kinh nghiệm dân gian của người Việt.

**2. Năng lực:** Khả năng giao tiếp, làm việc cá nhân, đặt và giải quyết vấn đề.

**3. Phẩm chất:** - Cảm nhận được những nét đáng yêu của đời sống con người và loài vật thể hiện qua tranh và phần thực hành nói; từ đó yêu quý hơn cuộc sống.

 **II. Đồ dùng dạy học:** Tranh minh họa bài học. Bộ chữ, bảng con, VTV

 **III. Các hoạt động dạy học: TIẾT 1**

|  |  |
| --- | --- |
|  **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động:**- Hát, chơi trò chơi**2. Khám phá:****2.1. Nhận biết:** - Quan sát tranh và trả lời các câu hỏi: - Chốt nội dung tranh và đọc: *Chuồn chuồn bay qua các luống rau.*- Giới thiệu các vần: uôn uông. Viết tên bài lên bảng.**2.2. Đọc vần, tiếng, từ ngữ****a) Đọc vần** *uôn uông:*- So sánh các vần: + Giới thiệu vần uôn uông.+ Yêu cầu so sánh vần uôn uông để tìm ra điểm giống và khác nhau.- Đánh vần các vần: uôn uông- Đọc trơn các vần uôn uông- Ghép chữ cái tạo vần.- Nhận xét, sửa sai- Lớp đọc đồng thanh uôn uông**b) Đọc tiếng****- Đọc tiếng mẫu** + Giới thiệu mô hình tiếng *chuồn*- Gọi đánh vần, đọc- Gọi đọc lần lượt các tiếng:**c) Đọc từ ngữ**- Đưa tranh minh hoạ cho từng từ ngữ: *cuộn chỉ, buồng chuối, quả chuông*- Gọi đọc lần lượt từng từ- Tìm tiếng chứa vần vừa học. **d) Đọc lại các tiếng**- Gọi đọc.**2.3. Viết bảng**- Viết mẫu, vừa viết vừa nêu quy trình và cách viết các vần uôn uông. Từ: *cuộn chỉ, buồng chuối.*- Yêu cầu viết vào bảng con.- Theo dõi, giúp đỡ.- Nhận xét, đánh giá và sửa lỗi chữ viết cho . | - Hát, chơi trò chơi- Quan sát và trả lời- Đọc 2-3 lần- Lắng nghe- Đọc CN- Giống là đều có uô đứng trước, khác nhau âm cuối: n, ng- Đánh vần: CN, ĐT- Đọc trơn CN, ĐT.- Ghép vần: uôn uông- Đọc ĐT 2-3 lần- Ghép tiếng: *chuồn*- Đánh vần, đọc trơn: CN, ĐT- Đánh vần, đọc trơn: CN, ĐT- Nói tên sự vật trong tranh cho từng từ ngữ - Đọc CN, ĐT- Trả lời- Đọc CN, nhóm, ĐT - Theo dõi hướng dẫn- Viết vào bảng con, chữ cỡ vừa - Đưa bảng- Lắng nghe |

**TIẾT 2**

|  |  |
| --- | --- |
| **3. Luyện tập:****3.1. Viết vở**- Hướng dẫn về độ cao của các con chữ.- Yêu cầu viết vào vở các từ ngữ: *cuộn chỉ, buồng chuối.*- Theo dõi, giúp đỡ- Nhận xét và sửa bài viết của một số .**3.2. Đọc**- Giới thiệu tranh rút ra câu.- Y/c đọc thầm, tìm tiếng có vần vừa học- Gọi đọc các tiếng có vần vừa học.- Gọi đọc thành tiếng cả đoạn.H: Những dấu hiệu nào báo hiệu trời sắp mưa?+ Từ ngữ nào miêu tả tiếng mưa rơi xuống rất mạnh?+ Cảnh vật sau con mưa được miêu tả như thế nào?**3.3. Nói theo tranh:**- HD q/s và tranh .+ Các em nhìn thấy những ai và những gì trong bức tranh? + Bức tranh thể hiện những hiện tượng thời tiết nào? + Em có thích những hiện tượng thời tiết đó không? Vì sao?- nhận xét.**4. Vận dụng:**- Đọc lại bài- Tổ chức trò chơi: Ai nhanh hơn: Tìm tiếng ngoài bài chứa vần uôn uông.- Nhận xét chung giờ. Chuẩn bị bài sau | - Lắng nghe- Viết vào VTV tập 1- Quan sát tranh- Đọc thầm, tìm tiếng có vần: chuồn, cuốn, xuống, cuống.- Đánh vần, đọc trơn- Đọc cá nhân, ĐT- Trả lời- Quan sát - Trả lời.- CN, ĐT- Tìm và nêu trước lớp. |

**IV. Điều chỉnh sau bài học: ……………………………………………………….**

**..……………………………………………………………………………………..………………………………………………………………………………………..**

Thứ tư ngày 13 tháng 12 năm 2023

**Tiếng Việt: ÔN TẬP ĐỌC VÀ VIẾT (TIẾT 2)**

**(Đã soạn ở thứ 3)**

Thứ năm ngày 14 tháng 12 năm 2023

**Tiếng Việt: ươi ươu**

 **I. Yêu cầu cần đạt:** Giúp HS:

**1. Kiến thức, kĩ năng:**

- Nắm và đọc đúng vần ươi, ươu; đọc đúng các tiếng, từ ngữ, câu, đoạn có vần ươi, ươu; hiểu và trả lời được các cầu hỏi liên quan đến nội dung đã đọc.

- Viết đúng vần ươi, ươu; viết đúng các tiếng, từ ngữ có vần ươi, ươu.

 - Phát triển vốn từ dựa trên những từ ngữ chứa vần ươi, ươucó trong bài.

 - Phát triển kỹ năng quan sát, nhận biết về một số loài vật đặc biệt như chim khướu, lạc đà, một số loài vật thông minh, có khả năng làm xiếc (xiếc thú) và suy đoán nội dung tranh minh hoạ

 - Phát triển kỹ năng nói về một diễn biến nào đó mà em đã trải nghiệm, cụ thể là nói về một buổi đi xem xiếc với những tiếc mục xiếc thú đặc sắc.

**2. Năng lực:** Khả năng giao tiếp, làm việc cá nhân, đặt và giải quyết vấn đề.

**3. Phẩm chất:** - Cảm nhận được vẻ đẹp của thiên nhiên và cuộc sống, từ đó yêu hơn thiên nhiên và cuộc sống.

 **II. Đồ dùng dạy học:** Tranh minh họa bài học. Bộ chữ, bảng con, VTV

 **III. Các hoạt động dạy học: TIẾT 1**

|  |  |
| --- | --- |
|  **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động:**- Hát, chơi trò chơi**2. Khám phá:****2.1. Nhận biết:** - Quan sát tranh và trả lời các câu hỏi: - Chốt nội dung tranh và đọc: *Chim khướu biết bắt chước tiếng người.*- Giới thiệu các vần: ươi ươu. Viết tên bài lên bảng.**2.2. Đọc vần, tiếng, từ ngữ****a) Đọc vần** *ươi ươu:*- So sánh các vần: + Giới thiệu vần ươi ươu.+ Yêu cầu so sánh vần ươi ươuđể tìm ra điểm giống và khác nhau.- Đánh vần các vần: ươi ươu- Đọc trơn các vần ươi ươu- Ghép chữ cái tạo vần.- Nhận xét, sửa sai- Lớp đọc đồng thanh ươi ươu**b) Đọc tiếng****- Đọc tiếng mẫu** + Giới thiệu mô hình tiếng *người*- Gọi đánh vần, đọc- Gọi đọc lần lượt các tiếng:**c) Đọc từ ngữ**- Đưa tranh minh hoạ cho từng từ ngữ: *tươi cười, quả bưởi, ốc bươu*- Gọi đọc lần lượt từng từ- Tìm tiếng chứa vần vừa học. **d) Đọc lại các tiếng**- Gọi đọc.**2.3. Viết bảng**- Viết mẫu, vừa viết vừa nêu quy trình và cách viết các vần ươi ươu. Từ: *tươi cười, ốc bươu*- Yêu cầu viết vào bảng con.- Theo dõi, giúp đỡ.- Nhận xét, đánh giá và sửa lỗi chữ viết cho . | - Hát, chơi trò chơi- Quan sát và trả lời- Đọc 2-3 lần- Lắng nghe- Đọc CN- Giống là đều có ươ đứng trước, khác nhau âm cuối: i, u- Đánh vần: CN, ĐT- Đọc trơn CN, ĐT.- Ghép vần: uôc uôt- Đọc ĐT 2-3 lần- Ghép tiếng: *người*- Đánh vần, đọc trơn: CN, ĐT- Đánh vần, đọc trơn: CN, ĐT- Nói tên sự vật trong tranh cho từng từ ngữ - Đọc CN, ĐT- Trả lời- Đọc CN, nhóm, ĐT - Theo dõi hướng dẫn- Viết vào bảng con, chữ cỡ vừa - Đưa bảng- Lắng nghe |

**TIẾT 2**

|  |  |
| --- | --- |
| **3. Luyện tập:****3.1. Viết vở**- Hướng dẫn về độ cao của các con chữ.- Yêu cầu viết vào vở các từ ngữ: *tươi cười, ốc bươu*- Theo dõi, giúp đỡ- Nhận xét và sửa bài viết của một số .**3.2. Đọc**- Giới thiệu tranh rút ra câu.- Y/c đọc thầm, tìm tiếng có vần vừa học- Gọi đọc các tiếng có vần vừa học.- Gọi đọc thành tiếng cả đoạn.H: + Lạc đà có bộ phận gì đặc biệt? Bộ phận đó nằm ở đầu?+ Vì sao lạc đà có thể sống nhiều ngày mà không cần ăn uống:+ Lạc đà có lợi ích gì đối với con người?**3.3. Nói theo tranh:**- HD q/s và tranh .- Các em nhìn thấy những con vật nào trong tranh? - Em có biết từng con vật trong tranh có những lợi ích gì không?- Giúp hiểu đưoc lợi ích của một số vật nuôi, sự gắn gũi của vật nuôi với con người. - Liên hệ gd.- Cùng nhận xét.**4. Vận dụng:** - Đọc lại bài- Tổ chức trò chơi: Ai nhanh hơn: Tìm tiếng ngoài bài chứa vần ươi ươu.- Nhận xét chung giờ. Chuẩn bị bài sau | - Lắng nghe- Viết vào VTV tập 1- Quan sát tranh- Đọc thầm, tìm tiếng có vần: bướu, người- Đánh vần, đọc trơn- Đọc cá nhân, ĐT- Trả lời- Quan sát - Trả lời.- CN, ĐT- Tìm và nêu trước lớp. |

**IV. Điều chỉnh sau bài học: ……………………………………………………….**

**..……………………………………………………………………………………..………………………………………………………………………………………..**

Thứ năm ngày 14 tháng 12 năm 2023

**Toán: KHỐI LẬP PHƯƠNG, KHỐI HỘP CHỮ NHẬT (TIẾT 2)**

**( Đã soạn ở thứ 3)**

Thứ sáu ngày 15 tháng 12 năm 2023

**Tiếng Việt: ÔN TẬP VÀ KỂ CHUYỆN (2 TIẾT)**

 **I. Yêu cầu cần đạt:**

**1. Kiến thức, kĩ năng:**

 - Nắm vững cách đọc các vần uôi, uôm, uôc, uôt, uôn, uông ,ươi, ươu; cách đọc các tiếng, từ ngữ, câu, đoạn có các vần uôi, uôm, uôc, uôt, uôn, uông ,ươi, ươu; hiểu và trả lời được các câu hỏi liên quan đến nội dung đã đọc.

 - Phát triển kỹ năng viết thông qua viết câu có những từ ngữ chứa một số vần đã học.

 - Phát triển kỹ năng nghe và nói thông qua hoạt động nghe kể chuyện Chuột nhà và chuột đồng và trả lời câu hỏi về những gì đã nghe và kể lại câu chuyện. Câu chuyện cũng giúp trân trọng cuộc sống tự do, tự chủ và yêu quý những gì do chính mình làm ra.

**2. Năng lực:** Khả năng giao tiếp, làm việc cá nhân, đặt và giải quyết vấn đề.

**3. Phẩm chất:** - Thêm yêu thích môn học

 **II. Đồ dùng dạy học: - Bảng phụ, thẻ từ**

 **III. Các hoạt động dạy học: TIẾT 1**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động** - Viết iêt, iêu, yêu**2. Luyện tập:****2.1. Đọc âm, tiếng, từ ngữ****a) Đọc tiếng:** - Yêu cầu ghép, đánh vần và đọc tiếng có trong bảng.- Theo dõi, sửa sai.**b) Đọc từ ngữ:** - Yêu cầu đọc các từ ngữ- Theo dõi - sửa sai.**2.2. Đọc câu**- Yêu cầu đọc thầm cả đoạn; tìm tiếng có chứa các vần đã học trong tuần.- Yêu cầu đọc thành tiếng cả đoạn- Gọi trả lời + Ông trồng những loại cây nào?+ Các loài cây ấy đang ở vào thời điểm nào? + Ông nuôi những con vật gì? + Những con vật ấy có gì đặc biệt?**2.3. Viết**- Hướng dẫn viết vào Tập viết 1, tập một. *Đôi chim khướu hót vang.* - Lưu ý cách nối nét giữa các chữ cái.- Quan sát, nhận xét và sửa lỗi cho.- Chấm một số vở nhận xét. | - Đọc- Đọc: đánh vần, đọc trơn: CN, nhóm- Đọc: CN, nhóm, ĐT- Đọc thầm và trả lời.- Đọc: CN, nhóm. ĐT- Trả lời cá nhân- Viết - Lắng nghe |

**TIẾT 2**

|  |  |
| --- | --- |
| **2.4. Kể chuyện****a) Kể chuyện, đặt câu hỏi và trả lời** Lần 1: Kể toàn bộ câu chuyện.Lần 2: Kể từng đoạn và đặt câu hỏi.Đoạn 1: Từ đầu đến bỏ quê lên thành phố: hỏi :1. Khi chuột nhà đến chơi, chuột đồng đã thết đãi chuột nhà những gì?2. Vì sao chuột nhà rủ chuột đồng lên thành phốĐoạn 2: Từ Tối đáu tiên đi kiếm ăn đến Ta sẽ đi lối khác kiếm ăn, hỏi :3. Tối đầu tiên đi kiếm ăn trên thành phố, chúng gặp phải chuyện gì?4. Thất bại ở trong lần đầu kiếm ăn, chuột nhà đã an ủi chuột đồng như thế nào?Đoạn 3: Từ Lần này đến cái bụng đói meo, hỏi :5. Chuyện gì xảy ra khi chuột nhà và chuột đồng mò đến kho thực phẩm?Đoạn 4: Tiếp theo cho đến hết, :6. Sau rất nhiều chuyện xảy ra, chuột đồng quyết định làm gi?7. Chia tay chuột nhà, chuột đồng nói gì? - Cho trao đổi nhóm để tìm ra câu trả lời phù hợp với nội dung từng đoạn của câu chuyện được kể.**b) Kể chuyện**- Yêu cầu kể lại từng đoạn theo gợi ý của tranh và hướng dẫn. Một số kể toàn bộ câu chuyện. - Nhận xét tuyên dương**3. Vận dụng:**- Đọc lại bài- Nhận xét chung giờ học, khen ngợi và động viên .- Khuyến khích thực hành giao tiếp ở nhà: kể cho người thân trong gia đình hoặc bạn bè câu chuyện. - Chuẩn bị bài sau. | - Lắng nghe- Lắng nghe- Trả lời- Trả lời- Trả lời- Trả lời- Trả lời- Trả lời- Trả lời- Trả lời- Trao đổi nhóm- Kể- Kể từng đoạn cá nhân- Kể toàn bộ câu chuyện- Cá nhân, ĐT- Lắng nghe |

**IV. Điều chỉnh sau bài học: ……………………………………………………….**

**..……………………………………………………………………………………..………………………………………………………………………………………..**

Thứ sáu ngày 15 tháng 12 năm 2023

**Hoạt động trải nghiệm: SINH HOẠT LỚP TUẦN 15**

1. **Yêu cầu cần đạt:**
2. **Kiến thức, kĩ năng:**

- Giúp HS biết được những ưu điểm và hạn chế về việc thực hiện nội quy, nề nếp trong 1 tuần học tập vừa qua.

- GDHS chủ đề 4 “An toàn cho em”

- Biết được bổn phận, trách nhiệm xây dựng tập thể lớp vững mạnh, hoàn thành nhiệm vụ học tập và rèn luyện.

- Hình thành một số kỹ năng về xây dựng tập thể, kỹ năng tổ chức, kỹ năng lập kế hoạch, kỹ năng điều khiển và tham gia các hoạt động tập thể, kỹ năng nhận xét và tự nhận xét; hình thành và phát triển năng lực tự quản.

1. **Năng lực: K**hả năng làm việc cá nhân, điều hành lớp, đặt và trả lời câu hỏi.
2. **Phẩm chất:** Có ý tổ chức kỷ luật, tinh thần trách nhiệm trước tập thể, có ý thức hợp tác, tính tích cực, tự giác trong hoạt động tập thể, ý thức giữ gìn, phát huy truyền thống tốt đẹp của tập thể, phấn đấu cho danh dự của lớp, của trường.
3. **Đồ dùng dạy – học:**
4. GV :băng đĩa nhạc, bảng phụ tổ chức trò chơi, bông hoa khen thưởng…
5. HS: Chia thành nhóm, hoạt động theo Ban.

**III. Các hoạt động dạy – học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của HS** |
| 1. **Khởi động:**

- GV mời chủ tịch HĐTQ lên ổn định lớp học.**2. Sơ kết tuần và thảo luận kế hoạch tuần sau****a/ Sơ kết tuần học**\*Cách thức tiến hành:- CTHĐTQ mời lần lượt các trưởng ban lên báo cáo, nhận xét kết quả thực hiện các mặt hoạt động của lớp trong tuần qua.- Lần lượt các trưởng ban lên báo cáo, nhận xét kết quả thực hiện các mặt hoạt động trong tuần qua.Sau báo cáo của mỗi ban, các thành viên trong lớp đóng góp ý kiến.- CTHĐTQ nhận xét chung tinh thần làm việc của các trưởng ban và cho lớp nêu ý kiến bổ sung (nếu có). Nếu các bạn không còn ý kiến gì thì cả lớp biểu quyết thống nhất với nội dung mà các trưởng ban đã báo cáo bằng một tràng pháo tay (vỗ tay).- CTHĐTQ tổng kết và đề xuất tuyên dương cá nhân, nhóm, ban điển hình của lớp; đồng thời nhắc nhở nhóm, ban nào cần hoạt động tích cực, trách nhiệm hơn (nếu có).- CTHĐTQ mời giáo viên chủ nhiệm cho ý kiến.Dựa trên những thông tin thu thập được về hoạt động học tập và rèn luyện của lớp, giáo viên chủ nhiệm góp ý, nhận xét và đánh giá về:+ Phương pháp làm việc của Hội đồng tự quản, trưởng ban; uốn nắn điều chỉnh để rèn luyện kỹ năng tự quản cho lớp.+ Phát hiện và tuyên dương, động viên kịp thời các cá nhân đã có sự cố gắng phấn đấu trong tuần.+ Nhắc nhở chung và nhẹ nhàng trên tinh thần góp ý, động viên, sửa sai để giúp đỡ các em tiến bộ và hoàn thiện hơn trong học tập và rèn luyện… (không nêu cụ thể tên học sinh vi phạm hay cần nhắc nhở trước tập thể lớp).+ Tiếp tục rút kinh nghiệm với những kết quả đạt được đồng thời định hướng kế hoạch hoạt động tuần tiếp theo.- CTHĐTQ: Chúng em cảm ơn những ý kiến nhận xét của cô. Tuần tới chúng em hứa sẽ cố gắng thực hiện tốt hơn.- CTHĐTQ: Trước khi xây dựng kế hoạch tuần tới, mời các bạn ở ban nào về vị trí ban của mình.**b/ Xây dựng kế hoạch tuần tới**\*Cách thức tiến hành:**-** CTHĐTQ yêu cầu các trưởng ban dựa vào nội dung cô giáo vừa phổ biến, các ban lập kế hoạch thực hiện. - Các ban thảo luận đề ra kế hoạch tuần tới với nhiệm vụ phải thực hiện và mục tiêu phấn đấu đạt được trên tinh thần khắc phục những mặt yếu kém tuần qua và phát huy những lợi thế đạt được của tập thể lớp; phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên trong mỗi ban.- CTHĐTQ cho cả lớp hát một bài trước khi các ban báo cáo kế hoạch tuần tới.- Lần lượt các Trưởng ban báo cáo kế hoạch tuần tới.Sau mỗi ban báo cáo, tập thể lớp trao đổi, góp ý kiến và đi đến thống nhất phương án thực hiện. - CTHĐTQ: Nhận xét chung tinh thần làm việc và kết qủa thảo luận của các ban.Các bạn đã nắm được kế hoạch tuần tới chưa? (Cả lớp trả lời)- CTHĐTQ: Chúng ta sẽ cùng nhau cố gắng thực hiện nhé! Bạn nào đồng ý cho 1 tràng pháo tay.- CTHĐTQ: mời giáo viên chủ nhiệm cho ý kiến.- Giáo viên chốt lại và bổ sung kế hoạch cho các ban. | - Hát một số bài hát.- Các trưởng ban nêu ưu điểm và tồn tại việc thực hiện hoạt động của các ban.- CTHĐTQ nhận xét chung cả lớp.- Lắng nghe.- Lắng nghe.- Lắng nghe.- Các ban thực hiện theo CTHĐ.- Các ban thảo luận và nêu kế hoạch tuần tới.- Trưởng ban lên báo cáo. |
| **3. Sinh hoạt theo chủ đề** - Nêu những yêu cầu để có lớp học an toàn, thân thiện như:+Giúp nhau trong học tập, khi gặp khó khăn+Chơi hoàn đồng với tất cả các bạn+Tự giác thực hiện những quy định của trường, lớp+Không bắt nạt nhau+Tránh gây ra sự không an toàn trong lớp- Yêu cầu HS nêu lên những hành động tích cực, đáng khích lệ, cả những hành động không mong đợi đã thể hiện trong lớp cần khắc phục | - Lắng nghe - Chia sẻ, lắng nghe |
| **ĐÁNH GIÁ**1. **Cá nhân tự đánh giá**

- HD HS tự đánh giá việc thể hiện lòng kính yêu thầy cô theo các mức độ dưới đây:-Tốt: Thực hiện được thường xuyên tất cả các yêu cầu sau:+Nhận biết được các biểu hiện của bắt nạt+Biết ứng xử phù hợp khi bắt nạt-Đạt: Thực hiện được các yêu cầu trên nhưng chưa thường xuyên-Cần cố gắng: Chưa thực hiện được đầy đủ các yêu cầu trên, chưa thường xuyên**b) Đánh giá theo tổ/ nhóm**- HD tổ trưởng/ nhóm trưởng điều hành để các thành viên trong tổ/ nhóm đánh giá lẫn nhau về các nội dung trên và thái độ tham gia hoạt động có tích cực, tự giác, hợp tác, trách nhiệm,… hay không**c) Đánh giá chung của GV**- Dựa vào quan sát, tự đánh giá của từng cá nhân và đánh giá của các tổ/nhóm để đưa ra nhận xét, đánh giá chung | - Tự đánh giá- Đánh giá lẫn nhau- Theo dõi |
| **\* Củng cố:**- Nhận xét tiết học của lớp mình.- Dặn dò nhắc nhở HS | - Lắng nghe |

**IV. Điều chỉnh sau bài học: ……………………………………………………….**

**..……………………………………………………………………………………..………………………………………………………………………………………..**

DUYỆT CỦA BGH DUYỆT CỦA TTCM

Triệu Thị Chín Nguyễn Thị Như Hoa